TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **287/**2018/QĐST-HNGĐ	*Bắc Từ Liêm, ngày 16 tháng 10 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 346/2018/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 8 năm 2018 giữa những các đương sự:

Nguyên đơn: Anh PhạmVăn M; Sinh năm: 1982;

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Y; Sinh năm: 1985;

Cùng địa chỉ: Số 57, tập thể Z, tổ dân phố 1, phường D, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

- Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 55; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 10 năm 2018;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Văn M và chị Nguyễn Thị Y.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh chị có hai con chung là cháu Phạm Thị L; Sinh ngày: 26/01/2014 và cháu Phạm Thị B; Sinh ngày: 25/4/2012. Anh Phạm Văn M trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Thị B, chị Nguyễn Thị Y trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Thị

L. Anh M và chị Y tự thỏa thuận về vấn đề cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh M và chị Y có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung: Không có.

2.3. Về nợ chung: Anh chị tự thỏa thuận, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh Phạm Văn M tự nguyện nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Anh M đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng tại Biên lai số AB/2014/06273 ngày 27/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, nay chuyển thành án phí. Anh M đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- UBND phường D, quận N, tành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Loan